

BÁO CÁO

Kết quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ huyện Đơn Dương năm 2019

Thực hiện Công văn số 13-CV/BBVCSSKCB ngày 25/11/2019 của Ban BVCSSKCB tỉnh Lâm Đồng về báo cáo kết quả bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ năm 2019. Ban BVCSSKCB huyện Đơn Dương báo cáo một số nội dung đã triển khai thực hiện như sau.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Đặc điểm tình hình

Ban BVCSSKCB huyện hiện nay gồm có 03 đồng chí; Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức kiêm trưởng Ban BVCSSKCB huyện; Đồng chí Giám đốc trung tâm Y tế huyện làm phó trưởng ban; Đồng chí Chánh Văn phòng huyện ủy làm ủy viên.

Hiện nay về đối tượng được quản lý bảo vệ chăm sóc sức khỏe theo Quy định 443-QĐ/TU ngày 04/02/2012 của Tỉnh ủy Lâm Đồng. Tổng số đối tượng 2,3 hiện nay là 31 đồng chí trong đó, Đối tượng 02 đương chức gồm 01 đồng chí; Đối tượng 2 nghỉ hưu là 06 đồng chí; Đối tượng 3 đương chức 12 đồng chí; Đối tượng 3 nghỉ hưu 12 đồng chí.

2. Công tác triển khai thực hiện

- Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BBVCSSKCB ngày 14/02/2019 của Ban BVCSSKCB tỉnh Lâm Đồng về công tác Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ năm 2019. Trên cơ sở Chương trình công tác của Ban Thường vụ huyện ủy Đơn Dương. Nhằm thực tốt công tác chăm sóc sức khỏe định kỳ cho các đối tượng thuộc diện Tỉnh ủy, Huyện ủy quản lý. Ban BVCSSKCB huyện xây dựng kế hoạch khám sức khỏe cho cán bộ năm 2019. Trên cơ sở đó phân công các thành viên trong ban bảo vệ thực hiện theo chức năng của mình.

Năm 2019 trên cơ sở Kế hoạch của BBVCSSKCB tỉnh Lâm Đồng Ban BVCSSKCB Huyện đã phối hợp với Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Tỉnh thống nhất danh sách, tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ định kỳ hàng năm cho cán bộ trong diện quản lý. Năm 2019 đã tổ chức khám cho 31 đồng chí (Cán bộ nghỉ hưu: 18 đồng chí). Nhờ công tác chuẩn bị tốt các điều kiện nên việc tổ chức khám thực hiện đạt kết quả cao.

- Từng thành viên của Ban BVCSSK của huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy chế đề ra. Tiến hành đề xuất những giải pháp phù hợp để tham mưu cho Ban BVCSSK của huyện tổ chức khám sức khỏe.

- Báo cáo kịp thời cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban BVCSSK tỉnh những trường hợp không đảm bảo sức khỏe để Tỉnh thành lập Hội đồng chuyên môn quyết định.

3. Thực hiện Đề án số 04-ĐA ngày 01/11/2018 của Tỉnh ủy, nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ chính trị; Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 26/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 18 của Trung ương. Ban Tổ chức đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch số 88 về “*một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”. Trên cơ sở đó về phía Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe của huyện đã thực hiện khá tốt từ 05 đồng chí trong Ban đã tham mưu Ban Thường vụ huyện ủy Quyết định thành lập lại BBVCSSKCB huyện còn 03 đồng chí. Đồng thời tiến hành xây dựng quy chế hoạt động của BBVCSSKCB huyện phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương. Qua một năm hoạt động đã thể hiện rõ vai trò trách nhiệm của từng cá nhân trên lĩnh vực được phân công, được các cấp các ngành đánh giá cao.

4. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, thực hiện y đức, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM đối với CC, VC, NLĐ tại TTYT Đơn Dương.

- Thường xuyên nhắc nhở VC, NLĐ rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh, chống các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Xây dựng tinh thần làm chủ, tình đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau trong công việc, an tâm công tác. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tính sáng tạo, chủ động trong công việc nhằm hoàn thành nhiệm vụ của người VC, NLĐ theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức cho nhân viên y tế năm 2019; đơn vị đã triển khai xử lý tình huống giao tiếp ứng xử với hình thức đóng vai trình diễn trước NVYT trong giao ban toàn viện sáng thứ hai tại bệnh viện với một số tình huống thực tế xảy ra tại các khoa như: Ứng xử khi BN gãy xương than phiền chờ đợi lâu; tư vấn, giải thích người nhà sản phụ khi yêu cầu mổ lấy thai trong khi sản phụ có thể sanh thường được; giải thích và cách xử lý khi BN khám bệnh có thẻ BHYT nhưng không mang thẻ BHYT hoặc thẻ BHYT hết hạn... Tổng số 08 buổi, 946 lượt CC, VC, NLĐ tham gia.

- Cử 01 VC tham gia giảng viên về kỹ năng giao tiếp; 02 VC tập huấn kỹ năng giao tiếp, văn hóa công sở đạo đức công vụ và cải cách hành chính.

- Tổ chức 02 đợt tập huấn với nội dung: Kỹ năng giao tiếp, giao tiếp ứng xử trong các CSYT; 12 điều y đức và Thông tư 07/TT-BYT ngày 25/02/2014; TS: 207 (đợt I: 114 người, đợt II: 93 người; đạt tỷ lệ: 80,23% (207/258).

- Tổ chức Hội thi “tìm hiểu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” huyện Đơn Dương năm 2019-2020.

- Duy trì sinh hoạt tư tưởng Hồ Chí Minh sáng thứ hai hàng tuần tại bệnh viện, cụ thể hàng tuần, mỗi viên chức đều dành thời gian 0,5 giờ để nghiên cứu những mẫu chuyện kể về Bác, từ đó rút ra được bài học cho bản thân và tập thể khoa, phòng và cùng học tập trong buổi chào cờ sáng thứ hai.

5. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

a) Kết quả triển khai, tổ chức khám sức khỏe định kỳ năm 2019.

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BVCSSKCB, ngày 14/2/2019 của Ban BVCSSKCB tỉnh Lâm Đồng về khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ thuộc đối tượng II & III năm 2019; Ban BVCSSKCB huyện tổ chức khám phân loại sức khỏe 02 ngày (17 - 18/4/2019).

- Tổng số khám sức khỏe: 31/31 CB; trong đó:
 - + Đối tượng II: 07/07 CB (Đương chức: 01/01 CB; nghỉ hưu: 06/06 CB).
 - + Đối tượng III: 24/24 CB (Đương chức: 12/12 CB; nghỉ hưu: 12/12 CB).
- Phân loại sức khỏe: Loại A: 02; Loại B1: 21; Loại B2: 05; Loại C: 03.
- Kinh phí: 29.301.870 đồng.
- Kinh phí khám sức khỏe: 3.720.000 đồng.
- Tiền % chi trả thuốc BHYT: 75.470 đồng.
- Kinh phí cận lâm sàng: 25.506.400 đồng

b) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, trang thiết bị làm việc: Đảm bảo khám sức khỏe định kỳ và thực hiện một số kỹ thuật cận lâm sàng theo yêu cầu của Ban BVCSSKCB.

c) Đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ của CC, VC, NLĐ (chuyên môn nghiệp vụ, chính trị).

- Đang đào tạo dài hạn: 04 BS CKI (CTCH, GMHS, CĐHA, SPK); 01 CKI XN; 05 CKI YTCC; 01 BS; 01 DSDH; 01 CN CĐHA; 27 CĐDD; 18 CĐHS; 01 Cao học QTKD; 01 CC LLCT.

- Hoàn thành đào tạo:

+ Dài hạn: 04 BS CKI (CĐHA, HSCC, PHCN và Mắt); 02 CĐ dược và 05 CNDD; 06 VC học trung cấp LLCT.

+ Đào tạo phát triển kỹ năng nghề nghiệp: 01 BSCKI đào tạo phẫu thuật chấn thương chỉnh hình; 02 BS đào tạo siêu âm bụng tổng quát, 02 BS thực hành chuyên khoa TMH và RHM; 01 BS học đo điện tâm đồ; 02 BS học Phương pháp sư phạm y học; 02 VC đào tạo ATBX...

d) Công tác nghiên cứu khoa học.

Tham gia 01 đề tài NCKH cấp ngành “Đánh giá tình hình triển khai luật phòng, chống tác hại của thuốc lá tại tỉnh Lâm Đồng năm 2018”; và thực hiện 03 đề tài NCKH tại đơn vị: “Thực trạng chẩn đoán và phân loại bệnh theo ICD 10 tại Trung tâm Y tế Đơn Dương từ tháng 01 đến tháng 3 năm 2019”; “Thực trạng chăm sóc người bệnh của điều dưỡng tại TTYT Đơn Dương năm 2019”; “Khảo

sát kiến thức và thực hành về bệnh tăng huyết áp của bệnh nhân tăng huyết áp đang được quản lý tại các xã điểm của huyện Đơn Dương năm 2019”.

d) Thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm và đột xuất do Ban Thường vụ huyện ủy giao.

*** Nhiệm vụ chuyên môn:**

- Đảm bảo công tác khám chữa bệnh cho người dân trên địa bàn; cung ứng thuốc, vật tư và phương tiện hiệu quả phục vụ tốt cho công tác chuyên môn. Ứng dụng CNTT trong quản lý KCB và BHYT, quản lý dược, quản lý và lưu trữ hồ sơ bệnh án, quản lý nhân sự. Duy trì liên thông dữ liệu với cơ quan BHXH và chuyển dữ liệu qua gateway của Bộ Y tế. Đảm bảo công tác quản lý thu, chi đúng, kịp thời theo đúng chế độ quy định.

- Triển khai thực hiện mô hình xã điểm tại 03 xã, thị trấn huyện Đơn Dương giai đoạn 2016-2020 theo lộ trình (Thanh Mỹ, Quảng Lập, Đạ Ròn); Đề án khám và lập hồ sơ quản lý sức khỏe toàn dân Huyện Đơn Dương.

- Thực hiện các KH, BC định kỳ và đột xuất của cấp trên, ngành và của đơn vị theo đúng tiến độ và đầy đủ nội dung theo yêu cầu.

- Duy trì triển khai thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu một số các chương trình dự án. 10/10 xã duy trì đạt Bộ Tiêu chí Quốc gia về y tế.

BBVCSSKCB huyện đã tham mưu BBVCSSKCB Tỉnh tổ chức khám và phát thuốc cho đối tượng II, III thuộc diện tỉnh huyện quản lý. .

Công tác thực hiện các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ thuộc diện Tỉnh, huyện quản lý Ban đã thực hiện theo quy định số 04, 05 của Tỉnh về quy định thăm hỏi ốm đau và quy định tổ chức tang lễ..(nay thay bằng Quy định 15 và Quy định 17) trong năm 2019 Ban đã tham mưu thăm hỏi ốm đau cho.15 trường hợp cán bộ. Về tang lễ trong năm đã tham mưu cho Huyện ủy đi viếng 35 trường hợp cán bộ (đối tượng trực tiếp và gián tiếp) theo Quy định.

Bên cạnh đó BBVCSSKCB huyện thường xuyên thăm hỏi, động viên các đồng chí qua buổi gặp cuối năm do Huyện ủy tổ chức.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

Trên cơ sở kế hoạch của BBVCSSKCB tỉnh, Ban BVCSSKCB huyện tiếp tục triển khai một số nội dung sau

- Xây dựng hoạch của Ban BVCSSKCB Huyện, triển khai trong Ban, phân công trách nhiệm thành viên nhằm triển khai công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Huyện ủy quản lý năm 2020.

- Phối hợp với Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Tỉnh thống nhất danh sách, tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ định kỳ năm 2020 cho cán bộ trong diện quản lý.

- Từng thành viên của Ban BVCSSK của huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy chế đề ra. Tiến hành đề xuất những giải pháp phù hợp để tham mưu cho Ban BVCSSK của huyện tổ chức khám sức khỏe.

- Phối hợp tổ chức gặp mặt cuối năm theo kế hoạch.
 - Báo cáo kịp thời cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban BVCSSK tỉnh những trường hợp cần sự quan tâm của Tỉnh.
 - Thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn, đột xuất khi có sự chỉ đạo của Ban Thường vụ huyện ủy và của BBVCSSKCB tỉnh Lâm Đồng.
- Trên đây là báo cáo của ban BVCSSK huyện Đơn Dương về khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ thuộc đối tượng II,III năm 2019 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2020.

Nơi nhận:

- BBVCSSKCB Tỉnh,
- TT huyện ủy,
- Các thành viên;
- Lưu.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
kiêm
TRƯỞNG BAN BVCSSKCB HUYỆN



Lê Đình Thọ



PHỤ LỤC 1
Một số văn bản ban hành trong năm 2019.

1. Ban hành 01 kế hoạch bảo vệ và chăm sóc sức khỏe thuộc đối tượng II, III theo Quy định 443 của tỉnh ủy.
2. Tham mưu ban hành 01 quyết định về kiện toàn Ban BVCSSKCB huyện.
3. Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động của Ban BVCSSKCB huyện.
4. Xây dựng 01 đề án vị trí việc làm.
5. Tham mưu 01 kế hoạch thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW; kế hoạch 88-KH/TU.

Phụ phụ 1.2

Danh sách BBVCSSKCB huyện

1. Đồng chí : Lê Đình Thọ - UVBTV, Trưởng ban Tổ chức- Trưởng ban.
2. Đồng chí: Đỗ Phú Nhựt - HUV, Giám đốc TT-YT huyện- Phó ban.
3. Đồng chí: Phan Hữu Hoàn - HUV, Chánh Văn phòng huyện ủy- Ủy viên

Bảng 2:
Đối tượng quản lý sức khỏe và kết quả kiểm tra sức khỏe định kỳ 2019

Đối tượng	Số lượng đối tượng quản lý (người)		Tổng số đã khám sức khỏe định kỳ (người)		Tỷ lệ % khám sức khỏe định kỳ		Kết quả phân loại sức khỏe					Ghi chú
	2018	2019	2018	2019	2018	2019	A	B1	B2	C	D	
1. Cán bộ thuộc tỉnh quản lý												
1.1. Đương chức	01	01	01	01	100%	100%		01				
1.2. Nghi hưu	08	06	08	06				03		02		

Bảng 3:
Kết quả hoạt động chuyên môn

Stt	Đối tượng	Năm 2018(tính từ ngày 01/12/2017-30/11/2018)	Năm 2019(tính từ ngày 01/12/2018-30/11/2019)	Ghi chú
1	Số bệnh nhân đến khám tại phòng khám và quản lý sức khỏe	36	34	
2	Số lần khám tại phòng khám và quản lý sức khỏe	01	01	
3	Số thẻ bảo hiểm đăng ký tại phòng khám và quản lý sức khỏe	36	34	
4	Số lượt khám bảo hiểm tại phòng khám và quản lý sức khỏe	36	34	



Bảng 4. Tổng hợp kinh phí hoạt động (tính đến 30/11/2019)

STT	Nguồn	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1	Ngân sách được tỉnh, thành phố cấp:	22,728,503,158	18,047,039,218	
	- Tổng số:	22,728,503,158	18,047,039,218	
	+ Giao đầu năm	20,861,743,158	17,709,185,000	
	+ Bổ sung	1,866,760,000	337,854,218	
	Trong đó:			
	+ Chi hoạt động thường xuyên	20,453,979,320	16,367,154,218	
	+ Xây dựng cơ bản (nếu có)	0		
	+ Mua trang thiết bị y tế			
	+ Mua thuốc			
	+ Khám sức khỏe định kỳ			
	+ Hoạt động các chương trình, dự án	992,293,158	529,885,000	
	+ Các khoản khác	1,282,230,680	1,150,000,000	
2	Bảo hiểm y tế chi trả (hoặc tạm ứng)	29,827,766,252	22,744,525,507	
3	Các nguồn thu khác (nếu có)	10,151,435,933	9,505,500,062	
	- Từ xã hội hóa y tế	4,157,348,800	3,774,248,390	
	- Nguồn khác (Thu dịch vụ khám chữa bệnh)	5,994,087,133	5,731,251,672	
	Tổng cộng	62,707,705,343	50,297,064,787	